

Bản án số: 06/2022/HSST
Ngày 20/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan.

Ông Trương Văn Kế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với:

Bị cáo: NGUYỄN CÔNG T, sinh năm 1974 tại huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

Nơi cư trú: Thôn CN, TT TĐ, huyện BV, Hà Nội; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công Ch, sinh năm 1947, con bà Nguyễn Thị M (đã chết); Vợ: Phùng Thị H, sinh năm 1976. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998. Tiền án: Tại bản án số 31/2020/HSST ngày 22/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an TP Hà Nội . *Bị cáo có mặt.*

Người bị hại:

Anh Nguyễn Duy T, sinh ngày 14/5/2003.

Địa chỉ: Thôn CB, TT TĐ, huyện BV, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy T2, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn CB, TT TĐ, huyện BV, TP Hà Nội.

(Anh Tú, ông Tới có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 01/8/2020, Nguyễn Duy T2 SN 1979, Nguyễn Duy B SN 1979, Nguyễn Duy B SN 1984, Nguyễn Công D SN 1995 đều trú tại thôn Cao Nhang – TT. Tây Đằng và một số người khác đến nhà Nguyễn Văn S SN 1991 ở Cao Nhang – Tây Đằng – Ba Vì uống rượu. Trong lúc uống rượu thì Tới và D có lời qua tiếng lại, mâu thuẫn với nhau. Đến khoảng 21 giờ 30, Tới cùng với B và Thuật thuê ô tô taxi đi chơi. Khi đi đến khu vực hồ suối Hai thì Nguyễn Công T (bố của D) gọi điện thoại cho Tới nói chuyện rồi xảy ra mâu thuẫn nên hai bên chửi nhau. Tới yêu cầu xe taxi quay lại nhà T để nói chuyện. Tới về nhà em trai là Nguyễn Duy Lộc lấy xe máy rồi cùng B đi ra nhà T. Thấy vậy, chị Phùng Thị Liên (vợ của Tới), bà Phùng Thị Xu (mẹ Tới), Nguyễn Duy T (con trai Tới), Nguyễn Duy Tài (em trai Tới) và Nguyễn Duy T SN 2006 (là cháu con nhà anh trai của Tới) đi theo sau để can ngăn.

Lúc này Nguyễn Công T đang ở nhà, khi thấy B và Tới đi vào nhà (trên tay Tới cầm theo 01 cây kiếm). Do lo sợ bị đánh nên T đã chạy vào trong buồng phòng ngủ chốt cửa bên trong. Tới và B gọi T ra nói chuyện nhưng T không ra. Hai bên có lời qua tiếng lại chửi nhau. Tới dùng kiếm mang theo, còn B lấy chiếc quạt cây có đế bằng kim loại của nhà T đập làm vỡ kính của cánh cửa phòng ngủ mà T đang ở bên trong. Sau đó, chị L và Tài đến can ngăn đẩy Tới ra ngoài, còn B ở lại tiếp tục cãi chửi nhau với T. Một lúc sau, Tú, Nguyễn Duy T và bà Xu đi đến cổng nhà T thì thấy Nguyễn Công D đi về. Sau đó, D chạy vào trong nhà, thấy B đang đứng cãi chửi nhau với T, cửa kính phòng ngủ bị vỡ, do bức xúc nên D lấy một chiếc điều cày ở gần đó dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 05cm, vụt 02 phát vào vùng đầu và cổ tay phải của B làm B ngã xuống sàn nhà. T nghe thấy tiếng của con trai mình về và nghe thấy tiếng cãi nhau ở ngoài phòng khách nên mở cửa ra ngoài. Thấy B nằm ở dưới nền nhà, mặt B chảy máu còn D trên tay vẫn đang cầm một chiếc điều cày bằng tre khô dài khoảng 50- 60cm, đường kính khoảng 4-5cm, T đi đến giằng chiếc điều cày D đang cầm để không cho D đánh B. T cầm chiếc điều cày bên tay phải, tay trái định kéo D chạy ra ngoài vì sợ nhóm người nhà Tới đến đánh. Cùng lúc này, Nguyễn Duy T từ ngoài theo lối cửa giữa đi vào đến gần D, sợ Tú vào đánh D nên T cầm điều cày tay phải vụt một phát theo hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào vùng đầu thái dương bên

trái của Tú làm Tú ngã xuống nền nhà bất tỉnh. Chị L thấy con bị đánh nên chạy đến ôm Tú không cho T tiếp tục đánh. Sau đó T và D theo lối cửa ngách bỏ chạy ra khỏi nhà.

Hậu quả: Nguyễn Duy T bị chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái. Tại bản Kết luận giám định thương tích số 6605 ngày 08/10/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy T tại thời điểm giám định là 16%.

Đối với chiếc điều cày, sau khi T đánh Tú thì chiếc điều cày bị vỡ và D đã mang vứt ra ngoài cổng. CQĐT đã tiến hành truy tìm chiếc điều cày nhưng không tìm thấy.

Ngoài ra, trong lúc xảy ra vụ việc, chị Phùng Thị H1 (SN 1976, là vợ của Nguyễn Công T), chị Nguyễn Thị S1 (SN 1972, là em gái ruột của Nguyễn Công T), chị Nguyễn Thị V (SN 1983, là em gái ruột của Nguyễn Công T) có vào can ngăn thì bị Tới dùng tay đánh vào mặt và người nhưng không để lại thương tích. Do vậy, chị H1, chị Vinh và chị S1 không có yêu cầu đề nghị gì.

Trong quá trình các bên xô sát, đánh nhau thì Nguyễn Duy B và Nguyễn Duy T2 có làm vỡ tấm kính cửa phòng ngủ của nhà T và vỡ 02 cái chén. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 96 ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận: 01 tấm kính loại ba lớp dày 03mm, có kích thước 0,9x0,58m giá trị 280.000đ; 02 chiếc chén bằng sứ bên ngoài có hoa văn, đường kính miệng chén 4cm, chiều cao 4cm giá trị 30.000đ. Tổng giá trị là 310.000đ. Quá trình điều tra xác định cả B và Tới chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Do vậy, hành vi của B và Tới không đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại Điều 178 BLHS.

Đối với Nguyễn Công D có hành vi dùng điều cày đánh thương tích cho Nguyễn Duy B. Tuy nhiên, B đã có đơn xin từ chối giám định thương tích nên hành vi của D không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 BLHS.

Do quá trình điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ để làm rõ vụ án gặp nhiều khó khăn, nhiều tình tiết trong vụ án chưa được làm rõ. Đến nay đã làm rõ được nội dung vụ án và vai trò của từng đối tượng. Tuy nhiên, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với các vi phạm trên của Nguyễn Công D, Nguyễn Duy B và Nguyễn Duy T2 đã hết theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, CQĐT không tiến hành xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

Về dân sự: Do phần tài sản bị thiệt hại nhỏ nên gia đình Nguyễn Công T không yêu cầu Tới và B bồi thường; bị hại Nguyễn Duy T đã được Nguyễn Công T bồi thường số tiền 50.000.000đ, Tú và gia đình không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nữa.

Về vật chứng: Quá trình điều tra tạm giữ 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 85cm, có chuôi gỗ dài 20cm, phần lưỡi có một cạnh sắc, phần đầu kiếm nhọn là công cụ Tới mang đến nhà T khi xảy ra sự việc.

Tại bản cáo trạng số 01/CT - VKS ngày 14/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Công T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là Nguyễn Duy T đã được Nguyễn Công T bồi thường không có yêu cầu gì về dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, khoản 5 điều 65 BLHS: xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù của bản án số 31/2020/HSST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì và tổng hợp với hình phạt của bản án này. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 85cm, có chuôi gỗ dài 20cm, phần lưỡi có một cạnh sắc, phần đầu kiếm nhọn là vật chứng của vụ án. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công T đã khai nhận: Tối ngày 01/8/2020, bị cáo đã có hành vi dùng điều cày bằng tre đánh vào vùng thái dương bên trái anh Nguyễn Duy T hậu quả anh Nguyễn Duy T bị thương tích. Tại kết luận giám định số 6605 ngày 08/10/2020 của Viện khoa học bộ Công an kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy T tại thời điểm giám định là 16%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo dùng điều cày bằng tre, là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật 16%. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này Nguyễn Công T có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố bị cáo là thương binh. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt Nguyễn Công T hình phạt tù mới có tác răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù của bản án số 31/2020/HSST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì sau đó tổng hợp với hình phạt của bản án này.

[3] Về vật chứng: 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 85cm, có chuôi gỗ dài 20cm, phần lưỡi có một cạnh sắc, phần đầu kiếm nhọn là công cụ Tới mang đến nhà T không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Duy T đã được bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, điều 56; khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Công T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù của bản án số 31/2020/HSST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 85cm, có chuôi gỗ dài 20cm, phần lưỡi có một cạnh sắc, phần đầu kiếm nhọn, bản rộng nhất là 4,5cm, bên ngoài có bao kiếm bằng gỗ có hoa văn và quần bằng dindh đen.

(Theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 13/01/2021.)

4. Về Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- THADS huyện. Ba Vì;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Nguyễn Thị Doan